TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 52/2025/QĐST-DS	*Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468; khoản 1 Điều 469 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 611/2024/TLST–DS ngày 01/10/2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1979; địa chỉ: 273 đường P, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Dương Minh T, sinh năm 1979; địa chỉ liên lạc: 24/27/14 đường M, phường B, quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh – theo Giấy ủy quyền số công chứng 00008548 quyển số 09/2024/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 09/9/2024 của Văn phòng công chứng Nguyễn Viết Phú.

- Bị đơn: Ông Cao Thanh S, sinh năm 1970; địa chỉ: 36/10 đường P, ấp T1, xã B (xã B, huyện Hóc Môn cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Cao Thanh S còn nợ bà Lê Thị Thu H tổng số tiền là 121.420.000 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ông Cao Thanh S phải thanh toán cho bà Lê Thị Thu H tổng số tiền

còn nợ nêu trên trực tiếp vào tài khoản số 19034865964016 tại Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh, theo thời gian và phương thức cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày 10/7/2025 đến ngày 20/8/2025 thanh toán số tiền 40.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 20/8/2025 đến ngày 20/9/2025 thanh toán số tiền 40.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 20/9/2025 đến ngày 20/10/2025 thanh toán số tiền còn lại là 41.420.000 đồng.

Trường hợp ông Cao Thanh S vi phạm bất cứ đợt thanh toán nào mà không được sự đồng ý của bà Lê Thị Thu H thì sẽ phải trả ngay toàn bộ số tiền còn lại cho bà Lê Thị Thu H.

Kể từ ngày bà Lê Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Cao Thanh S chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Cao Thanh S phải chịu số tiền 3.035.500 đồng, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Trả lại cho bà Lê Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.711.881 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0042695 ngày 01/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KV8 TP.HCM;
- THADS KV8, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Huy